

## BÁO CÁO

### ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ theo Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021 – 2025) của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên (gọi tắt là “Tổng Công ty”).

Căn cứ theo Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty;

Căn cứ theo Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2022 của Tổng Công ty;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-HĐTV ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế Công bố thông tin;

Trên cơ sở thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 23 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP; Tổng Công ty báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Biểu số 3, Phụ lục II, như sau:

#### **I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:**

##### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2022:**

##### **1.1. Đăng ký kế hoạch tài chính năm 2022 của Tổng Công ty:**

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty có Công văn số 716/CNS-PHTC trình Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đăng ký Kế hoạch tài chính năm 2022 (hoàn chỉnh) của Tổng Công ty với các chỉ tiêu đăng ký như sau:

- Tổng doanh thu của Công ty mẹ và 03 công ty con 100% vốn Tổng Công ty là **4.761,67 tỷ đồng**, trong đó, Công ty mẹ là **3.660,904 tỷ đồng**.

- Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ và 03 công ty con 100% vốn Tổng



Công ty là **414,189 tỷ đồng**, trong đó, **Công ty mẹ là 311,946 tỷ đồng**.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ và 03 công ty con 100% vốn Tổng Công ty là **336,968 tỷ đồng**, trong đó, **Công ty mẹ là 255,111 tỷ đồng**.

- Nộp ngân sách của Công ty mẹ và 03 công ty con 100% vốn Tổng Công ty là **3.107,228 tỷ đồng**, trong đó, **Công ty mẹ là 3.053,163 tỷ đồng**.

### **1.2. Kế hoạch tài chính năm 2022 của Tổng Công ty được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt:**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 4723/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty, như sau:

- Doanh thu: **3.660,904 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận trước thuế: **311,946 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế: **255,111 tỷ đồng**.
- Nộp ngân sách: **3.053,163 tỷ đồng**.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố có Quyết định số 422/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2022 đối với Tổng Công ty:

- Doanh thu: **3.660,904 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế: **255,111 tỷ đồng**.

### **1.3. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022; lập ngày 31 tháng 3 năm 2023):**

**- Đối với Công ty mẹ và 03 Công ty con 100% vốn Tổng Công ty:**

+ Doanh thu (không có thuế tiêu thụ đặc biệt) thực hiện được 5.229,12 tỷ đồng, đạt 109,82% kế hoạch đăng ký với Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>1</sup>.

+ Lợi nhuận trước thuế thực hiện được 590,49 tỷ đồng, đạt 142,57% kế hoạch đăng ký với Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 481,40 tỷ đồng, đạt 142,86% kế hoạch đăng ký với Ủy ban nhân dân Thành phố.

<sup>1</sup> Công văn số 716/CNS-PHTC ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tổng Công ty trình Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đăng ký Kế hoạch tài chính năm 2022 (hoàn chỉnh).

+ Nộp ngân sách thực hiện được 3.354,69 tỷ đồng, đạt 107,96% kế hoạch đăng ký với Ủy ban nhân dân Thành phố.

**- Đối với Công ty mẹ:**

+ Doanh thu (không có thuế tiêu thụ đặc biệt) thực hiện được 3.968,84 tỷ đồng, đạt 108,41% kế hoạch Ủy ban nhân dân Thành phố giao<sup>2</sup>.

+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ thực hiện được 371,59 tỷ đồng, đạt 145,65% kế hoạch Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

+ Nộp ngân sách Công ty mẹ thực hiện được 3.287,27 tỷ đồng, đạt 107,67% kế hoạch đăng ký với Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 Công ty mẹ và 03 Công ty con 100% vốn Tổng Công ty thực hiện 46,88 triệu USD, đạt 109,25% kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Tổng Công ty đăng ký<sup>3</sup>. Trong đó, Công ty mẹ đạt 15,78 triệu USD (tương đương 36,40 tỷ đồng).

**Bảng số 01: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty (Công ty mẹ và 03 Công ty con 100% vốn Tổng Công ty)**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022 <sup>4</sup>	Giá trị thực hiện năm 2022	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con (nếu có) <sup>5</sup>
<b>1</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>				
a)	Thuốc lá tiêu thụ trong nước (Công ty mẹ)	Triệu gói	545	575	
b)	Cao su kỹ thuật cao (Công ty con)	Triệu cái	2.270	1.737	
c)	Dịch vụ Công nghệ thông tin (Công ty con)	Tỷ đồng	358,24	366,89	

<sup>2</sup> Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2022 đối với Tổng Công ty.

<sup>3</sup> Báo cáo số 86/CNS-KHKD ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tổng Công ty về Báo cáo Mục tiêu tổng quát, Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty.

<sup>4</sup> Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 của Tổng Công ty.

<sup>5</sup> Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022 <sup>4</sup>	Giá trị thực hiện năm 2022	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con (nếu có) <sup>5</sup>
2	<b>Tổng doanh thu (Không thuế tiêu thụ đặc biệt)</b>	Tỷ đồng	<b>4.761,67</b>	<b>5.229,12</b>	<b>5.433,66</b>
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	3.660,90	3.968,84	
3	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>414,19</b>	<b>590,49</b>	<b>579,68</b>
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	311,95	453,29	
4	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tỷ đồng	<b>336,97</b>	<b>481,40</b>	<b>464,70</b>
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	255,11	371,59	
5	<b>Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước</b>	Tỷ đồng	<b>3.107,23</b>	<b>3.354,69</b>	<b>3.375,46</b>
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	3.053,16	3.287,27	
6	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	Tr. USD	<b>42,91</b>	<b>46,88</b>	
	Trong đó: Công ty mẹ	Tr. USD	15,86	15,78	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	<b>Tổng số lao động</b>	Người	<b>1.969,8</b>	<b>1.967,6</b>	
	Trong đó: Công ty mẹ	Người	765	764	
9	<b>Tổng quỹ lương</b>	Tỷ đồng	<b>385</b>	<b>464</b>	
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	197	215	
a)	<b>Quỹ lương quản lý</b>	Tỷ đồng	<b>9,09</b>	<b>11,30</b>	
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	3,46	4,03	
b)	<b>Quỹ lương lao động</b>	Tỷ đồng	<b>376</b>	<b>453</b>	
	Trong đó: Công ty mẹ	Tỷ đồng	194	211	

## 2. Nhận định đánh giá:

### 2.1. Thuận lợi:

Nhằm đạt được các chỉ tiêu tài chính, mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, Tổng Công ty tiếp tục tập trung quyết liệt chỉ đạo giải quyết các nội dung theo kết luận của Thanh tra Thành phố và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Bộ Tài chính; Hoàn thiện Điều lệ, các quy chế, quy trình, thủ tục củng cố pháp lý Tổng Công ty đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được thông suốt và tuân thủ các quy định.

Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được Ủy ban nhân dân Thành phố giao. Đây là kết quả của sự nỗ lực thực hiện các giải pháp hiệu quả,

kịp thời giúp gia tăng năng lực cạnh tranh dựa trên thế mạnh về nền tảng sản xuất, tài chính, hệ thống phân phối và các chính sách sản phẩm, giá cả thích hợp, sự phối hợp chặt chẽ trong quan hệ hợp tác, sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty.

Tổng Công ty luôn quan tâm, đảm bảo các chế độ, điều kiện sinh hoạt và làm việc của người lao động. Giúp người lao động từng bước vượt qua những khó khăn, an tâm lao động và sản xuất, góp phần gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

## 2.2. Khó khăn:

Khó khăn, thách thức ở nhiều sự việc tồn đọng trong thời gian dài, ở nhiều lĩnh vực khác nhau tại các Công ty con, Công ty liên kết, Nhà máy trực thuộc đặt gánh nặng trọng tâm giải quyết từ đầu năm 2022 và những năm tiếp theo. Việc giải quyết các khó khăn, thách thức từ các sự việc tồn đọng đòi hỏi nhiều nguồn lực để thực hiện trong khi vẫn tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Từ đầu năm, nhân sự người quản lý của Tổng Công ty còn thiếu hụt và vẫn tiếp tục thực hiện các thủ tục liên quan Kết luận Thanh tra Thành phố, Thanh tra Bộ Tài chính, Khởi tố vụ án, Khởi tố bị can. Đến tháng 11 năm 2022, cơ bản được kiện toàn (tháng 04 năm 2022 là 01 Phó Tổng Giám đốc; từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 11 năm 2022 là 01 Chủ tịch Hội đồng thành viên, 02 Phó Tổng Giám đốc).

## II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

**Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án
1	Dự án quan trọng quốc gia: <i>Không có</i>						
2	Dự án nhóm A: <i>Không có</i>						
3	Dự án nhóm B						

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án
1	Dự án quan trọng quốc gia: <i>Không có</i>						
3.1	Dự án Sản xuất thử nghiệm Tổ máy phát điện chạy bằng sức gió, hai hệ cánh đồng trục.	270,316	113,195	0	157,121	125,540	Năm 2012-2021, đang thực hiện thủ tục gia hạn đến 2025.

**Những khó khăn, vướng mắc đối với Dự án Sản xuất thử nghiệm Tổ máy phát điện chạy bằng sức gió, hai hệ cánh đồng trục:**

Trong năm 2022, Tổng Công ty tập trung phối hợp với Công ty Tradincorp làm việc với Công ty TNHH Hệ thống Sáng tạo – Liên bang Nga và các Ngân hàng để tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc mở L/C, báo cáo Ủy ban nhân dân và các Sở, Ban ngành Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết. Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 488/UBND-KT ngày 15 tháng 02 năm 2023 đề nghị Tổng Công ty tự tổ chức thực hiện Dự án theo thẩm quyền, đúng quy định.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại có Công văn số 488/UBND-KT, Hội đồng thành viên Tổng Công ty đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-HĐTV ngày 28 tháng 4 năm 2023 chấp thuận chủ trương thực hiện các công việc còn lại của Dự án. Theo đó, Tổng Công ty đã có Công văn số 408/CNS-QLDA ngày 08 tháng 5 năm 2023 xin chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Đoàn công tác sang Liên bang Nga làm việc trực tiếp với Đối tác tại Nhà máy để giải quyết các tồn đọng, vướng mắc của Dự án.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 2969/UBND-KT chấp nhận chủ trương cho Tổng Công ty tổ chức Đoàn công tác đi Liên bang Nga. Trên cơ sở đó, Tổng Công ty đang xúc tiến công việc chuẩn bị cần thiết cho chuyến công tác.

Hiện nay, Dự án vẫn còn một số khó khăn chưa được giải quyết như (1) tổ chức Đoàn công tác sang Liên bang Nga làm việc với Đối tác tại Nhà máy; (2) Công ty Tradincorp không tiếp tục thực hiện cam kết góp vốn theo Hợp đồng số 11/CNS-NCPT ngày 17 tháng 01 năm 2013; (3) Tổng Công ty Phát điện 2 thông báo chấm dứt thực hiện hợp đồng hợp tác đầu tư xây dựng phần hạ tầng kỹ thuật tại Ninh Thuận theo Hợp đồng hợp tác số 125/CNS-TRADIN-EVNGENCO2 ngày 25 tháng 3 năm 2014; (4) Sở Khoa học và Công nghệ phúc đáp chưa thể

tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hỗ trợ 30% kinh phí phát sinh vì chưa đủ cơ sở theo chỉ đạo tại văn bản số 3300/UBND-KT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

## 2. Các khoản đầu tư tài chính:

Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty đã thực hiện đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị là 1.068.447 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư vào công ty con là 636.466 triệu đồng, chiếm 59,57% tổng vốn đầu tư.
- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết là 369.629 triệu đồng, chiếm 34,59% tổng vốn đầu tư.
- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là 62.352 triệu đồng, chiếm 5,84% tổng vốn đầu tư.

## III. Tình hình đầu tư tại các Công ty con:

Đánh giá tình hình hoạt động của các Công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các Công ty này năm 2022, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty này theo Bảng số 3.

**Bảng số 3: Tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các Công ty con do Công ty mẹ nắm cổ phần chi phối**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ:</b>									
1.1	Công ty TNHH MTV Cao su Thống Nhất.	235,78	235,78	592,24	868,46	93,70	74,95	24,4	38,56	356,46
1.2	Công ty TNHH MTV Phát triển khu công nghệ cao TP.HCM.	53,72	62,1	123,69	24,92	0,33	0,33	0	2,51	81,10
1.3	Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung.	153,49	153,49	572,64	366,88	43,16	34,51	25,02	26,33	300,11

T.INH.H  
N  
MINH

*[Handwritten signature]*

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:</b>										
2.1	Công ty CP Công nghiệp TM Hữu Nghị.	39,43	34,29	40,70	11,06	2,97	2,97	0	0	7,79
2.2	Công ty TNHH CNS Amura Precision.	41,40	38,29	391,79	215,53	(16,15)	(16,15)	0	11,04	417,81
2.3	Công ty CP Dịch vụ An toàn thông tin TP HCM.	139,5	112,5	154,28	5,02	0,07	0,06	0	0,18	4,22

Trên đây nội dung công bố thông tin về Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Tổng Công.

**Nơi nhận:**

- HĐTV TCT (để b/c);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- BKS TCT (để b/c);
- VPCQ để đăng trên website TCT;
- Lưu: VPCQ, KHKD.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Phương Đông**